

**QUYẾT ĐỊNH**

**về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Ban Tổ chức Tỉnh ủy**

-----

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;
- Căn cứ Quy định số 04-QĐi/TW ngày 25/7/2018 của Ban Bí thư Trung ương về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy, thành ủy;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVIII nhiệm kỳ 2015 - 2020;
- Căn cứ Kế hoạch số 88-KH/TU ngày 05/02/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;
- Xét đề nghị của Ban Tổ chức Tỉnh ủy,

**BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY  
QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1. Chức năng**

1. Là cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy về công tác Tổ chức xây dựng Đảng.
2. Là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác tổ chức cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ, tổ chức bộ máy, biên chế của hệ thống chính trị trong tỉnh.
3. Là cơ quan thường trực về công tác thi đua, khen thưởng, tuyển dụng, nâng ngạch, xếp lương đối với cán bộ, công chức, viên chức khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội theo phân cấp.

**Điều 2. Nhiệm vụ**

1. Nghiên cứu, đề xuất và thực hiện
  - 1.1. Nghiên cứu, tham mưu, đề xuất xây dựng nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác tổ chức xây dựng Đảng; về công tác cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý;

giải quyết các vấn đề về đảng tịch; giải quyết khiếu nại, tố cáo các vấn đề về chính trị của cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; chế độ, chính sách, khen thưởng và kỷ luật theo quy định của pháp luật đối với cán bộ, công chức, viên chức công tác tại cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; về chính sách bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ của tỉnh theo phân cấp quản lý.

1.2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng đề án về tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ Đảng trình Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy.

1.3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý tổ chức bộ máy, biên chế của hệ thống chính trị ở Đảng bộ tỉnh. Thực hiện quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ở các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội theo phân cấp hoặc ủy quyền.

1.4. Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức triển khai, tổ chức thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ở các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội của tỉnh. Phối hợp với các cơ quan liên quan, các cơ sở y tế thực hiện việc bảo vệ, chăm sóc sức khỏe đối với cán bộ theo quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

1.5. Chủ trì, phối hợp với cơ quan có liên quan tổ chức thi nâng ngạch chuyên viên lên chuyên viên chính và tương đương đối với công chức và xét thăng hạng nghề nghiệp viên chức trong các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội theo ủy quyền.

1.6. Quản lý hồ sơ cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý và hồ sơ cán bộ, đảng viên có vấn đề về chính trị theo quy định của Bộ Chính trị.

1.7. Thực hiện thông kê về tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức; công tác xây dựng tổ chức đảng, đảng viên của Đảng bộ tỉnh.

1.8. Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác Tổ chức xây dựng Đảng.

1.9. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất với Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Tổ chức Trung ương theo quy định.

1.10. Thực hiện các công việc về hành chính nội bộ của cơ quan.

1.11. Được yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy báo cáo, cung cấp hồ sơ, tài liệu phục vụ cho việc thực hiện nhiệm vụ của Ban Tổ chức Tỉnh ủy. Phân công cán bộ, chuyên viên theo dõi ngành, địa phương, đơn vị; cử cán bộ dự các cuộc họp, hội nghị của cấp ủy trực thuộc, các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, ban cán sự đảng, đảng đoàn.

1.12. Thực hiện việc sơ kết, tổng kết công tác Tổ chức xây dựng Đảng.

## 2. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát

2.1- Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, giám sát công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ, thi hành Điều lệ Đảng; việc thực hiện phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức và biên chế của hệ thống chính trị ở tỉnh theo phân cấp và theo quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2.2. Hướng dẫn nghiệp vụ và kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác xây dựng, phát triển tổ chức đảng, đảng viên; quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức, hồ sơ đảng viên, cơ sở dữ liệu đảng viên; giới thiệu sinh hoạt đảng, xét tặng huy hiệu đảng, cấp phát thẻ đảng viên, xóa tên đảng viên, giải quyết khiếu nại và vấn đề đảng tịch cho đảng viên thuộc Đảng bộ tỉnh; công tác bảo vệ chính trị nội bộ; quản lý biên chế của các cơ quan, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy.

2.3- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ, chính sách và công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ của các huyện, thành phố; các sở, ban, ngành theo phân cấp quản lý.

## 3- Thẩm định, thẩm tra

3.1. Thẩm định các đề án, văn bản về tổ chức xây dựng Đảng, về cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ và tổ chức bộ máy, biên chế của các tổ chức trong hệ thống chính trị trước khi trình Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy.

3.2. Tham gia ý kiến đối với các đề án, văn bản về tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, các sở, ban, ngành và các cơ quan trong tỉnh quyết định theo phân cấp.

3.3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thẩm định nhân sự quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, cho thôi chức vụ, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chính sách cán bộ trước khi trình Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy.

3.4. Chủ trì thẩm tra, xác minh đối với cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên có vấn đề về chính trị theo quy định.

## 4. Phối hợp

4.1. Phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tham mưu, giúp Tỉnh ủy xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát hằng năm thuộc lĩnh vực Tổ chức xây dựng Đảng.

4.2. Phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, đảng đoàn, ban cán sự đảng, các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy trong công tác xây dựng Đảng về tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ.

4.3. Phối hợp với Sở Nội vụ và các sở, ban, ngành liên quan trong việc thể chế hóa các nghị quyết, quyết định của Đảng về lĩnh vực tổ chức, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức bảo vệ chính trị nội bộ.

4.4. Phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh hướng dẫn xây dựng và kiểm tra thực hiện quy chế làm việc, chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế của cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội của huyện, thành phố và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy.

4.5. Phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy giúp Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế làm việc của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy; phối hợp thực hiện nhiệm vụ quản lý, sử dụng tài chính, tài sản và công tác đảm bảo phục vụ theo quy định.

5- Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy giao.

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức và biên chế**

1. Lãnh đạo Ban: Trưởng Ban và không quá 03 Phó trưởng Ban (không bao gồm Phó trưởng Ban kiêm nhiệm).

2- Các phòng trực thuộc: 04 phòng:

- Phòng Tổng hợp;
- Phòng Tổ chức - cán bộ;
- Phòng Tổ chức đảng - đảng viên;
- Phòng Bảo vệ chính trị nội bộ.

Mỗi phòng bố trí 01 trưởng phòng và 01 phó trưởng phòng; phòng có từ 10 người trở lên, được bố trí không quá 02 phó trưởng phòng.

3- Biên chế

3.1. Biên chế công chức, số lượng người làm việc tại Ban Tổ chức Tỉnh ủy được Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao trên cơ sở yêu cầu nhiệm vụ, cơ cấu ngạch cán bộ, công chức, phù hợp với tiêu chuẩn chức danh và vị trí việc làm được phê duyệt; đảm bảo tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động theo nghị quyết, quy định, kết luận của Trung ương và Bộ Chính trị.

- Biên chế đã giao là 31 người.

- Biên chế chậm nhất đến năm 2021 còn 26 người.

3.2- Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho thôi chức vụ, nghỉ hưu, phân công, bố trí công tác... và thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, người lao động của Ban Tổ chức Tỉnh ủy thực hiện theo quy định và phân cấp quản lý cán bộ hiện hành.

### **Điều 4. Mối quan hệ công tác**

1. Đối với Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy và Ban Tổ chức Trung ương

1.1. Chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo về mọi mặt của Tỉnh ủy, trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy; thực hiện chế độ báo cáo, tham mưu, đề xuất các vấn đề thuộc lĩnh vực công tác tổ chức, cán bộ với Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy.

1.2. Định kỳ báo cáo, thống kê cơ bản về nhiệm vụ công tác với Tổ chức Trung ương và Ban Thường vụ Tỉnh ủy; chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về nghiệp vụ của Ban Tổ chức Trung ương theo quy định.

## 2. Đối với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh

Quan hệ giữa Ban Tổ chức Tỉnh ủy với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh là quan hệ phối hợp.

2.1. Ban Tổ chức Tỉnh ủy phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân để triển khai thực hiện nhiệm vụ tham mưu thuộc lĩnh vực của Ban Tổ chức Tỉnh ủy có liên quan đến công tác quản lý nhà nước; Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh tạo điều kiện, hỗ trợ để cùng hoàn thành nhiệm vụ được giao.

2.2. Tại kỳ họp Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh bàn về các vấn đề có liên quan đến lĩnh vực chuyên môn của Ban thì đại diện lãnh đạo cơ quan Ban Tổ chức Tỉnh ủy được mời dự, tham gia ý kiến. Những nội dung cần thiết, lãnh đạo Ban Tổ chức Tỉnh ủy làm việc trực tiếp với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân để phối hợp thực hiện nhiệm vụ của mỗi bên.

## 3. Đối với các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

Quan hệ giữa Ban Tổ chức Tỉnh ủy và cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh là quan hệ phối hợp.

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy chỉ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội nghiên cứu, triển khai tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của Trung ương, của Tỉnh ủy; hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

## 4. Đối với các sở, ban, ngành tỉnh

Quan hệ giữa Ban Tổ chức Tỉnh ủy và các sở, ban, ngành tỉnh là quan hệ phối hợp.

- Phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy, của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác tổ chức, cán bộ.

- Phối hợp nắm tình hình, nghiên cứu, đề xuất Tỉnh ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh để giải quyết những vướng mắc trong việc thực hiện các mặt công tác của chính quyền có liên quan đến công tác tổ chức, cán bộ.

5. Đối với cấp ủy và ban tổ chức huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

- Quan hệ giữa Ban Tổ chức Tỉnh ủy với huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy là quan hệ phối hợp, trao đổi, hướng dẫn trong việc thực hiện công tác tổ chức, cán bộ.

- Quan hệ giữa Ban Tổ chức Tỉnh ủy và ban tổ chức huyện ủy, thành ủy, Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy là quan hệ hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.

### **Điều 5. Điều khoản thi hành**

1. Ban Tổ chức Tỉnh ủy căn cứ vào Quyết định này và các văn bản có liên quan, xây dựng, ban hành Quy chế làm việc của Ban Tổ chức Tỉnh ủy; quy định chức năng, nhiệm vụ của các phòng trực thuộc và phân công nhiệm vụ cụ thể cho cán bộ, công chức phù hợp với cơ cấu ngạch công chức, viên chức, tiêu chuẩn chức danh và vị trí việc làm theo quy định.

2. Ban Tổ chức Tỉnh ủy, các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; ban cán sự đảng, đảng đoàn; các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; ban thường vụ huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế các văn bản trước đây của Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, quan hệ công tác của Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

#### Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng, } để
- Ban Tổ chức Trung ương, } báo cáo
- Các ban Đảng tỉnh, BCS đảng, đảng đoàn;
- các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- BTV huyện ủy, thành ủy, ĐUTT Tỉnh ủy,
- Các đồng chí TUV,
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- LĐVP,
- Phòng TH-ĐNL,
- Lưu VPTU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



**Đỗ Xuân Tuyên**